

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2024/HS-PT

Ngày: 23/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH L

- **Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Ông Dư Thành Trung

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thái Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh L.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh L xét xử P thẩm vụ án hình sự thụ lý số 17/2024/TLPT-HS ngày 02/02/2024 đối với bị cáo Nguyễn Hồ Dương V; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 249/2023/HS-ST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

* **Bị cáo kháng cáo:** **Nguyễn Hồ Dương V**, sinh năm: 1986, tại L; nơi ĐKKHKT: Số 366 đường TN, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở: Số 68 LVT, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; con ông: Nguyễn Văn Vĩnh L; con bà: Hồ Thị Kim N; vợ: Phạm Thị C, sinh năm: 1995; bị cáo chưa có con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại. Có mặt.

* **Bị hại:** **Lưu Minh P**, sinh năm: 1989; nơi cư trú: Số 90, đường HVT, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Trong vụ án này, còn có những người tham gia tố tụng khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, vụ án không kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Hồ Dương V có bức xúc trong việc mẹ ruột của mình là bà Hồ Thị Kim N đã bán được căn nhà tại số 366, đường TN, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng cho ông Lưu Minh P từ khá lâu nhưng mãi không cho tiền như

đã hứa hẹn. Khoảng hơn 10 giờ 00 phút sáng ngày 14/01/2023, bị cáo V có chủ động gọi điện thoại cho ông P để hỏi về việc thanh toán tiền cho bà Nhung thì ông P trả lời là đã đưa hết tiền rồi, bị cáo V có chất vấn ông P về vấn đề trên nhưng ông P không giải thích gì thêm mà tắt máy. Đến khoảng 15 giờ 00 phút cùng ngày, bị cáo V bức xúc về việc ông P không thực hiện đúng lời hứa hẹn với bị cáo trước đây, là khi nào thanh toán hết tiền nhà cho bà Nhung thì phải thông báo cho bị cáo V biết, nên bị cáo V điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49E1-222.62 đi một mình từ căn nhà tiền chế đang xây dựng ở Cư Xá, xã LH, huyện Đ xuống căn nhà cũ của gia đình tại số 366, đường TN, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng để tìm gặp ông P nói chuyện, khi đi thì bị cáo V mang theo một cái búa loại dùng để nhổ đinh. Đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày, khi đến nơi thì bị cáo V thấy cửa nhà không khóa nên dựng xe ở vỉa hè trước căn nhà rồi đi đến kéo một bên cửa ra và cầm búa đi vào bên trong nhưng không thấy ai ở trong nhà nên bị cáo V đi thẳng xuống bếp để búa ở trên bàn ăn và đi lên lầu 1 gọi điện thoại cho bà N, ông P, anh trai là Nguyễn Hồ Dương V cùng em trai là Nguyễn Hồ Dương P để hỏi về vấn đề tiền bán nhà nhưng do số người trên trả lời không thỏa đáng cho bị cáo V, nên bị cáo V đi xuống tầng trệt và đi đến trước cửa phòng làm việc của ông P rồi cởi áo khoác mặc trên người quần vào tay phải và đập bẻ 4 tấm kính ở khung giữa của cánh cửa gỗ ra vào phòng, dùng chân đạp cho khung gỗ chứa các tấm kính trên rớt xuống đất rồi bị cáo V chui vào phòng theo ô cửa này để vào bên trong phòng mục đích tìm địa chỉ nhà ông P để xuống tìm nói chuyện, sau khi vào phòng bị cáo V lấy được một giấy tờ có ghi địa nhà của ông P ở số 90, đường HVT, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng nên chui ra khỏi phòng theo lối cũ rồi ra lấy xe mô tô và điều khiển xe đi một mình xuống nhà của ông P nhưng nhà khóa cổng, không có ai ở trong nhà nên bị cáo V có gọi điện, nhắn tin cho ông P nhưng không thấy trả lời. Sau đó, bị cáo V điều khiển xe đi quay về lại căn nhà ở số nhà 366, đường TN, thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng, bị cáo V xuống phòng bếp lấy chiếc búa đóng đinh trên rồi quay lại phòng khách dùng tay phải cầm búa đập vỡ 01 (một) cái màn hình máy tính và 01 (một) cái máy in nhỏ để trên bàn làm việc của ông P, bị cáo tiếp tục đập bẻ vỡ hoàn toàn một cái thùng CPU máy tính để ở dưới nền phòng, sau đó bị cáo V tiếp tục cầm búa chui qua ô cửa trên cánh cửa ra vào phòng làm việc của ông P đã bị đập bẻ kính để vào bên trong tiếp tục dùng tay cầm búa đập nhiều cái vào chiếc máy photocopy để ở sát tường và đập bẻ một màn hình máy tính, một bàn phím, một con chuột máy tính cùng chiếc thùng máy tính (CPU) để ở trên bàn làm việc, sau đó bị cáo chui lại qua ô cửa ra ngoài phòng khách thấy 02 (hai) bình sơn để ở trên một chiếc bàn gỗ ngoài phòng khách, bị cáo V cầm lấy các bình sơn trên và mở nắp rồi xịt lên logo bảng hiệu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà đất Đ dán trên tường đối diện cửa chính của căn nhà rồi tiếp tục xịt lên bàn làm việc, bàn thờ ông địa, bộ máy flycam cùng một số đồ đạc, giấy tờ trong phòng khách và phòng làm việc của căn nhà. Sau đó, bị cáo V cầm búa và đi ra lấy xe rồi điều khiển xe đi về lại căn nhà đang xây ở xã LH, huyện Đ. Đến tối ngày 14/01/2023, ông Nguyễn Hồ Dương V và bà Hồ Thị Kim N đi làm về lại căn nhà trên thì phát hiện ra sự việc nên gọi điện thoại cho ông Lưu Minh P trình báo sự việc đến Cơ quan Công an.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số: 57/KL-HĐĐG ngày 11/05/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đ xác định tổng giá trị của các tài sản bị thiệt hại, hư hỏng do hành vi của bị cáo Nguyễn Hồ Dương V sử dụng búa nhỏ đinh để đập phá, làm hư hỏng 02 (hai) bộ máy tính để bàn, 01 (một) chiếc máy photocopy, 01 (một) chiếc máy in; dùng tay, chân đập phá làm hư hỏng một cánh cửa gỗ ra vào phòng làm việc và dùng các bình sơn xịt lên bức tường có dán logo bảng hiệu của Công ty cùng một số đồ đạc, tài sản trong căn nhà của ông Lưu Minh P với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại chứng minh được thành tiền là 27.890.000 đồng (hai mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Đồ vật, tài liệu và vật chứng thu giữ, tạm giữ của vụ án bao gồm:

- Đối với 01 (một) bộ máy tính để bàn CPU Core i5 Giga H81-DS2 văn phòng; 01 (một) bộ máy tính để bàn CPU Core i5 Giga H81-DS2 văn phòng có Card màn hình chuyên đồ họa Autocad; 01 (một) chiếc máy in nhãn hiệu HP-LaserJet Pro M1020 màu trắng; 01 (một) chiếc máy photocopy nhãn hiệu Fuji Xerox IV3065 D-D020 màu trắng và 01 (một) bộ máy Flycamera nhãn hiệu Xiaomi gồm một cục sạc, một bộ điều khiển, một pin và một máy flycamera màu trắng bị xịt sơn màu đỏ: Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp của các tài sản bị hư hỏng, thiệt hại trên là ông Lưu Minh P, ông P đã nhận tiền bồi thường thiệt hại của Nguyễn Hồ Dương V nên không còn yêu cầu gì về mặt dân sự trong vụ án trên, cam kết không thắc mắc, khiếu nại gì về sau. Sau khi hoàn tất công tác định giá tài sản và xác định chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đ ra Lệnh xuất kho vật chứng số: 60/LXK-ĐTTH và Quyết định xử lý vật chứng số: 135/QĐ-ĐTTH ngày 23/05/2023 bằng hình thức trả lại các tài sản trên cho ông Lưu Minh P theo quy định.

- Đối với 01 (một) chiếc búa loại dùng để nhỏ đinh dài khoảng 32cm được làm bằng kim loại, phần cán búa dài khoảng 28,5cm có vỏ bọc bằng nhựa, phần tay cầm bọc nhựa màu đen dài khoảng 17,5cm, bề rộng khoảng 3cm, phần đầu búa bằng kim loại dài khoảng 15cm xác định là công cụ, phương tiện mà bị cáo Nguyễn Hồ Dương V đã sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức chuyển chiếc búa trên cho Chi Cục thi hành án dân sự huyện Đ.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát: 49E1-222.62. Qua tra cứu xác định chiếc xe trên do ông Hồ Văn T đứng tên chủ xe trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, bị cáo V dùng xe trên đến nhà ông P, ông Tùng không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông Hồ Văn T theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ việc xảy ra, bị cáo Nguyễn Hồ Dương V đã chủ động đến xin lỗi, thỏa thuận bồi thường và khắc phục hậu quả gây ra cho bị hại Lưu Minh P với tổng số tiền là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng), ông P đã nhận số tiền bồi thường trên, không còn bất cứ yêu cầu gì về mặt dân sự, đồng thời làm đơn bãi nại, xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho V và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì về sau.

Tại Cáo trạng số 213/CT-VKS ngày 30/10/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn Hồ Dương V về tội: “Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 249/2023/HSST ngày 26/12/2023 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh L đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồ Dương V phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hồ Dương V 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Bản án còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/01/2024, bị cáo Nguyễn Hồ Dương V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại Lưu Minh P có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại nội dung bản án sơ thẩm, khai nhận hành vi như bản án sơ thẩm đã xét xử; đồng thời giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh L đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo của bị cáo; sửa bản án sơ thẩm; áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự giữ nguyên mức án phạt nhưng cho bị cáo hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan tiến hành tố tụng tại giai đoạn sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Đơn kháng cáo của bị cáo đúng về hình thức, nội dung, trong hạn luật định nên kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như bản án sơ thẩm quy kết. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với tất cả các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/01/2023, do có mâu thuẫn bị cáo Nguyễn Hồ Dương V sử dụng chiếc búa nhỏ định để đập phá, làm hư hỏng 02 (hai) bộ máy để bàn, 01 (một) chiếc máy photocopy, 01 (một) chiếc máy in; dùng tay, chân đập phá làm hư hỏng một cánh cửa gỗ ra vào phòng làm việc và dùng các bình sơn màu xịt lên bức tường có dán logo bảng hiệu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nhà Đất Đ cùng một số đồ đạc, tài sản khác trong căn nhà của ông Lưu Minh P, với tổng giá trị tài sản bị thiệt hại chứng minh được thành tiền là 27.890.000đ (hai mươi bảy triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng) theo

bản kết luận định giá tài sản số: 57/KL-HĐĐG ngày 11/05/2023 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Đ.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Hồ Dương V về tội “*Hủy hoại tài sản*” theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị hại thấy rằng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả gây ra đối với bị hại Lưu Minh P, đồng thời bị hại viết đơn bãi nại cho bị cáo nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo V mức án 12 (mười hai) tháng tù là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là bồi thường toàn bộ cho người bị hại, bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo. Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng đủ điều kiện để hưởng án treo. Do vậy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm; áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo như Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hồ Dương V; sửa bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồ Dương V phạm tội “*Hủy hoại tài sản*”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồ Dương V 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án P thẩm (23/4/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Hồ Dương V cho Ủy ban nhân dân thị trấn LN, huyện Đ, tỉnh L giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho

hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Hồ Dương V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Vụ GDKT I – TANDTC;
- Phòng KTNV&THA;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- TAND huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Đ;
- Cơ quan THAHS huyện Đ;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Văn phòng TAND tỉnh Lâm Đồng;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài